

Số: /KH-UBND

Nghĩa Hành, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Công văn số 913-CV/ĐU ngày 20/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ về tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn xã Nghĩa Hành

Thực hiện Công văn số 913-CV/ĐU ngày 20/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ về tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân (viết tắt là Công văn số 913-CV/ĐU); Kế hoạch số 284/KH-UBND ngày 27/7/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Công văn số 913-CV/ĐU; UBND xã Nghĩa Hành ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả các nội dung, yêu cầu, chỉ đạo tại Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân (viết tắt là Kết luận số 80-KL/TW), Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và Công văn số 913-CV/ĐU ngày 20/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (viết tắt là PBGDPL).

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch này được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã; được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị tại địa phương.

- Các nhiệm vụ phải được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong tổ chức thực hiện công tác PBGDPL

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung Công văn số 913-CV/ĐU, Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 80-KL/TW, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản chỉ đạo khác liên quan¹.

- Đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trở thành nhiệm vụ thường xuyên trong chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị; gắn công tác PBGDPL với tổ chức thi hành pháp luật, cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL; quan tâm bố trí nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện; gắn kết quả thực hiện công tác PBGDPL với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu theo quy định.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL xã; phát huy vai trò của từng thành viên Hội đồng trong tham mưu, phối hợp triển khai công tác PBGDPL.

** Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị; Hội đồng Phối hợp PBGDPL xã.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Tiếp tục đổi mới toàn diện công tác PBGDPL

- Đổi mới nội dung PBGDPL theo hướng tập trung các quy định pháp luật mới ban hành, thông qua, nội dung có tác động lớn đến xã hội, có liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức.

- Đẩy mạnh truyền thông chính sách đối với các dự thảo chính sách, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có tác động lớn đến xã hội theo quy định; tăng cường đối thoại, tiếp nhận, giải trình ý kiến của người dân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

- Đổi mới, đa dạng hóa hình thức PBGDPL theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ tiếp cận; lựa chọn nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ mới phù hợp trong công tác PBGDPL, trong đó tập trung khai thác hiệu quả Cổng Pháp luật quốc gia, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang

¹ Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định một số biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Thông tin PBGDPL tỉnh, Trang Thông tin điện tử xã Nghĩa Hành, hệ thống thông tin về pháp luật và các nền tảng số chính thống của cơ quan nhà nước.

- Khuyến khích xây dựng các sản phẩm truyền thông số như infographic, video, podcast và các hình thức khác phù hợp để nâng cao hiệu quả PBGDPL.

- Chú trọng PBGDPL cho các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế và các nhóm đối tượng cần thiết khác, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận pháp luật một cách thuận lợi, bình đẳng.

** Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị; Hội đồng Phối hợp PBGDPL xã.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Gắn công tác PBGDPL với xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật

- Gắn công tác PBGDPL với xây dựng đạo đức công vụ, văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện dân chủ ở cơ sở; cải cách hành chính; xây dựng chính quyền địa phương hai cấp.

- Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật; đưa việc chấp hành pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và trong đời sống xã hội.

- Đề cao vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên trong chấp hành pháp luật và thực hiện công tác PBGDPL.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nhân rộng mô hình, cách làm hay, hiệu quả.

** Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị; Hội đồng Phối hợp PBGDPL xã.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và bảo đảm điều kiện thực hiện công tác PBGDPL

- củng cố, kiện toàn, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng truyền thông, PBGDPL, kỹ năng ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong công tác PBGDPL. Quan tâm bố trí, bảo đảm chất lượng đội ngũ công tác tư pháp tham mưu thực hiện công tác PBGDPL tại địa phương.

- Huy động luật gia, luật sư, người có kiến thức am hiểu về pháp luật, trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng và các tổ chức xã hội tham gia công tác PBGDPL. Khuyến khích xã hội hóa công tác PBGDPL; huy động các nguồn lực hợp pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động PBGDPL.

- Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp; chú trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả thực chất của công tác PBGDPL.

- Bảo đảm các hoạt động, nhiệm vụ về PBGDPL được bố trí kinh phí

đúng với nội dung, mức chi theo quy định hiện hành².

* *Cơ quan thực hiện*: Các cơ quan, đơn vị; Hội đồng Phối hợp PBGDPL xã.

* *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên hằng năm.

5. Tăng cường kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện

- Tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện hằng năm, giai đoạn hoặc theo yêu cầu; chú trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả thực chất của công tác PBGDPL.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình hiệu quả; phổ biến kinh nghiệm, cách làm hay giữa các cơ quan, đơn vị tại địa phương và học hỏi mô hình, cách làm hay từ các địa phương khác.

* *Cơ quan thực hiện*: Các cơ quan, đơn vị; Hội đồng Phối hợp PBGDPL xã.

* *Thời gian thực hiện*: Hằng năm; theo từng giai đoạn hoặc khi có yêu cầu.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp của tổ chức, cá nhân để hỗ trợ hoạt động PBGDPL theo quy định của pháp luật. Hằng năm, Văn phòng HĐND và UBND xã (*cơ quan tham mưu thực hiện công tác PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ được giao và là cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL xã*) chủ động xây dựng dự trù chi tiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung thực hiện Kế hoạch này vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm thiết thực, hiệu quả; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc theo chỉ đạo tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL xã.

² Nghị quyết số 27/2026/NQ-HĐND ngày 30/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện và báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công: Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tăng cường truyền thông chính sách; PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên hệ thống thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, các nền tảng mạng xã hội. Ưu tiên đăng tải các thông tin, giới thiệu, tuyên truyền các chính sách, pháp luật mới. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; hỗ trợ triển khai các nền tảng số, giải pháp công nghệ phục vụ công tác PBGDPL theo quy định.

5. Phòng Tài chính, Công thương: Trên cơ sở tờ trình đề xuất kinh phí của cơ quan chuyên môn, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật có liên quan và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; phát huy vai trò của Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo UBND xã, lãnh đạo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (BC);
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- UBMTTQVN xã và tổ chức thành viên;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Tuấn